

Số: 3088/QĐ-UBND

Cầu Ngang, ngày 18 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” trên địa bàn huyện Cầu Ngang

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin ngày 06/4/2016;

Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”;

Căn cứ Quyết định số 1965/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022-2027” trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Tư pháp tại Tờ trình số 87 /TTr-PTP ngày 17/10/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” trên địa bàn huyện Cầu Ngang.

Điều 2. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng, ban, ngành huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã – thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp (b/c);
- TT HU (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- BLĐVP;
- Lưu: VT, NC. *ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Ngà



KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 – 2027” trên địa bàn huyện Cầu Ngang

(kèm theo Quyết định số 3088/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND huyện)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai, thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây viết tắt là Quyết định số 407/QĐ-TTg) trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị chủ trương, chính sách đổi mới của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật và phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL).

2. Bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng pháp luật với công tác tổ chức thi hành pháp luật, PBGDPL; tạo cơ chế, điều kiện để người dân, tổ chức, doanh nghiệp góp ý, phản biện trong quá trình đề xuất chính sách, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (sau đây viết tắt là VBQPPL) theo hướng lấy người dân làm trung tâm; tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành hoặc điều chỉnh để đáp ứng đầy đủ, kịp thời và thực chất theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật cũng như ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật của người dân, doanh nghiệp, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước.

3. Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm chủ trì, phối hợp và tính chủ động của các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg, nhất là các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo VBQPPL. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để tìm giải pháp khắc phục. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật; quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trong quá trình thực hiện.

II. MỤC TIÊU, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

a) Năm 2022, hoàn thành việc quán triệt, hướng dẫn, xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện; 60% chính sách có tác động lớn đến xã hội được cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng VBQPPL đến khi thông qua, ban hành VBQPPL.

b) Từ năm 2023, 100% chính sách có tác động lớn đến xã hội được cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL tổ chức truyền thông từ khi lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng VBQPPL đến khi thông qua, ban hành VBQPPL.

2. Phạm vi

a) Truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng VBQPPL (sau đây gọi là dự thảo chính sách) là hoạt động do các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện. Hoạt động này nhằm cung cấp thông tin rộng rãi về nội dung của dự thảo chính sách bằng các hình thức phù hợp, đúng quy định pháp luật đến đối tượng chịu sự tác động và toàn xã hội trên cơ sở tương tác, thông tin đa chiều; công khai, minh bạch nội dung tiếp thu, giải trình, dự kiến sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm bám sát mục tiêu của Kế hoạch.

b) Kế hoạch được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, áp dụng đối với các dự thảo chính sách có đủ các tiêu chí sau:

- Là chính sách được ban hành trong các VBQPPL mà Luật Ban hành VBQPPL quy định phải lập đề nghị xây dựng VBQPPL trước khi tiến hành soạn thảo, trừ các nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Tác động trực tiếp làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền, nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Được xác định là những vấn đề khó, nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều ý kiến khác nhau về nội dung dự thảo chính sách.

- Chính sách có tác động trên địa bàn huyện.

c) Thời điểm truyền thông dự thảo chính sách được thực hiện ngay từ khi cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL lấy ý kiến đối với đề nghị xây dựng VBQPPL theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Ngoài các dự thảo chính sách được quy định tại mục b phần này, các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL căn cứ nội dung dự thảo chính sách hoặc dự thảo quy định, yêu cầu và điều kiện thực tiễn, chủ động thực hiện việc truyền thông các chính sách do mình tham mưu xây dựng.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Thủ trưởng các phòng, ban, ngành đoàn thể huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, chủ động chỉ đạo triển khai quán triệt nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác truyền thông dự thảo chính sách bằng hình thức phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân, tổ chức, doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách.

b) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân huyện, Viện kiểm sát nhân dân huyện, Hội Luật gia huyện, các nhà doanh nghiệp trên địa bàn huyện tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác này bằng hình thức phù hợp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

2. Hoàn thiện chính sách, thể chế về công tác truyền thông dự thảo chính sách

Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, nghiên cứu và tham mưu hoàn thiện các quy định của pháp luật về xây dựng VBQPPL; PBGDPL và tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý và nguồn lực cho hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

3. Phát huy vai trò chủ động của cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo PBQPPL trong tổ chức thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

Trên cơ sở nội dung của Kế hoạch này và chương trình, kế hoạch xây dựng VBQPPL của địa phương, cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL căn cứ nội dung, tính chất dự thảo chính sách và yêu cầu thực tiễn chủ động, kịp thời xây dựng Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông dự thảo chính sách; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo VBQPPL.

4. Tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, về truyền thông dự thảo chính sách

Hàng năm, căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL của tỉnh; chương trình, kế hoạch xây dựng VBQPPL của địa phương và yêu cầu thực tiễn, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách trên địa bàn.

5. Xây dựng nội dung truyền thông dự thảo chính sách

a) Cơ quan chủ trì soạn thảo VBQPPL xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách bảo đảm đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức phong phú, sinh động để đăng tải trên Cổng/Trang Thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; Trang Thông tin điện tử PBGDPL huyện và cung cấp cho cơ quan thông tin, phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

b) Nội dung truyền thông dự thảo chính sách gồm các vấn đề chủ yếu sau đây:

- Sự cần thiết ban hành chính sách; mục đích, quan điểm xây dựng chính sách; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của chính sách.

- Nội dung cơ bản của chính sách.

- Nội dung mới hoặc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ so với quy định hiện hành về quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người dân, tổ chức, doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau.

- Các nội dung khác cần thông tin rộng rãi đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội.

6. Tổ chức triển khai các hình thức truyền thông dự thảo chính sách

Căn cứ vào điều kiện, yêu cầu thực tiễn và đối tượng, địa bàn cụ thể, cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động, linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức truyền thông dự thảo chính sách, cụ thể như sau:

a) Truyền thông về dự thảo chính sách trên các phương tiện thông tin đại chúng

Phát huy vai trò của cơ quan quản lý thông tin, báo chí trong lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng tham gia truyền thông dự thảo chính sách thông qua việc xây dựng các chuyên mục, chiến dịch truyền thông, đưa tin vào khung giờ thu hút khán, thính giả để truyền thông dự thảo chính sách trên đài truyền thanh huyện và các trạm truyền thanh xã, thị trấn, Trang Thông tin điện tử huyện...

b) Xây dựng, đăng tải tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng, địa bàn để cung cấp thông tin dự thảo chính sách cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

c) Tổ chức các hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, phỏng vấn, đối thoại trực tiếp, trực tuyến, họp báo để trao đổi, thông tin dự thảo chính sách tới các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; chú trọng phát huy đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, tư vấn viên pháp luật, các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ làm công tác thực tiễn và đại diện các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp liên quan đến chính sách tham gia đóng góp ý kiến.

d) Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách tại địa bàn cơ sở thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, niêm yết tại bảng tin, màn hình tại khu dân cư, lồng ghép trong các loại hình văn hóa cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

đ) Thực hiện việc tích hợp, chia sẻ để đăng tải thông tin nội dung dự thảo chính sách; Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL huyện, các ứng dụng phần mềm về PBGDPL, bảo đảm thống nhất, liên thông, cập nhật, tăng cường tương tác với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

e) Tổ chức truyền thông thông qua các ứng dụng mạng xã hội và hình thức truyền thông phù hợp khác.

7. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

a) Trung tâm văn hóa Thông tin và Thể thao chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn cho đội ngũ tuyên truyền viên ở các xã, thị trấn, về kiến thức, kỹ năng truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, nhất là những vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau.

b) Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp Trung Tâm văn hóa Thông tin và Thể thao và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách và tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật huyện, cán bộ, công chức các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và tuyên truyền viên pháp luật cấp xã thuộc phạm vi quản lý về kiến thức, kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách để thực hiện truyền thông chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

8. Huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách.

a) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách.

b) Phòng Tư pháp chủ trì, phối hợp với Hội Luật gia huyện, trong việc phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cá nhân, tổ chức hành nghề về pháp luật, đội ngũ nhà khoa học, chuyên gia pháp luật... tham gia thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách.

c) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực để tổ chức các hoạt động truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Các phòng, ban, ngành huyện

- Chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương xây dựng và thực hiện Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách hàng năm của cơ quan, đơn vị mình theo Kế hoạch này.

- Hàng năm, căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn, lập dự toán bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, gửi Phòng Tư pháp trước **ngày 10/11** để tổng hợp, báo cáo.

b) Phòng Tư pháp

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch; nghiên cứu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; thực hiện khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác này; hàng năm tổng hợp, báo cáo Sở Tư pháp, UBND huyện, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện kết quả thực hiện Kế hoạch (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện hàng năm theo quy định).

- Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và nhiệm vụ của cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện trong việc chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện hoạt động truyền thông dự thảo chính sách theo Kế hoạch này; chủ trì triển khai truyền thông một số dự thảo chính sách theo phân công của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

c) Trung Tâm văn hóa Thông tin và Thể thao

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy chỉ đạo công tác tuyên truyền, thực hiện truyền thông chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh trong hoạt động này bảo đảm thống nhất theo nội dung Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Huyện ủy và UBND huyện trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm giai đoạn 2021-2025.

d) Phòng Tài chính- Kế hoạch

Tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, Hội Luật gia huyện, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện phối hợp với Phòng Tư pháp triển khai, thực hiện Kế hoạch này; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, tiếp nhận thông tin và tích cực tham gia góp ý, phản biện về dự thảo chính sách.

e) Đài Truyền thanh huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức truyền thông về các dự thảo chính sách theo Kế hoạch này; phối hợp với cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật và các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... xây dựng các chuyên mục truyền thông, đưa tin vào khung

giờ thu hút đông đảo khán, thính giả để truyền thông về dự thảo chính sách trên báo, đài bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

g) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn, của địa phương chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hoạt động truyền thông chính sách tại địa phương.

Định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Phòng Tư pháp tổng hợp, báo cáo (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm theo quy định).

2. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh đến Phòng Tư pháp để được hướng dẫn./.